

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 8 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Đức Cường, ông Quách Xuân Luyến.

Thư ký phiên toà: ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

- Vũ Văn T- sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn Đ V 1, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn D và bà Vũ Thị S (đều đã chết); có vợ là Dương Thị Tuyết M (đã ly hôn); con: chưa có; tiền án: ngày 15/4/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 20/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 15/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà nam xử phạt 15 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”; tổng hợp hình phạt của Bản án số 31/2019/HSST ngày 20/6/2019 buộc chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 31 tháng tù; chấp hành xong ngày 11/8/2021; tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: ngày 27/6/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp tài sản”; ngày 08/8/2011, bị UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời hạn 24 tháng; ngày 16/7/2013, bị UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra quyết định về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy trong thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/4/2022 đến ngày 20/4/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Trần Quốc T1 - sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn B L, xã T N, huyện T L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Ông Phạm Văn H - sinh năm 1972; nơi cư trú: thôn Đ V 1, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 11/4/2022, khi đang trông nhà hộ anh Phạm Việt H có địa chỉ tại thôn Đ V 1, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam, Vũ Văn T gọi điện qua mạng xã hội Facebook cho Đinh Quốc T1 rủ T1 xuống chơi thì T1 đồng ý đi nhờ xe của người đi đường xuống nhà anh H chơi cùng T. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, do có ý định đi mua ma túy về sử dụng xong không có xe nên T đi bộ sang nhà anh Phạm Văn H, hỏi mượn xe của anh H với lý do đi có việc, anh H đồng ý cho T mượn xe mô tô BKS 90H6-91... T điều khiển xe mô tô quay lại nhà anh H, trên đường về T dừng lại ở hiệu thuốc ven đường mua một chiếc xilanh loại 3ml/cc với giá 5.000 đồng (năm nghìn đồng), mục đích để sử dụng ma túy. Sau đó, T đi về nhà anh H gặp T1 và nói “*Đi chơi với anh một tý*”, T1 không nói gì và ngồi lên phía sau xe mô tô, T điều khiển xe mô tô BKS 90H6-91.. chở T1 đến khu vực cầu Bo, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thì bảo T1 xuống xe đứng đợi ở phía ngoài còn T một mình tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến một ngôi nhà, theo T khai chỉ nghe nói là nhà của một người tên H ở khu vực cầu Bo, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, còn không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể người đàn ông này. Khi đến nơi, T quan sát thấy trên bờ tường có lỗ thủng liền lấy ra 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) bỏ vào lỗ thủng rồi dùng tay đập mấy cái vào tường, T thấy phía trong có người đi ra cầm số tiền T để ở lỗ thủng, T không quan sát được, đặc điểm nhận dạng, cũng không biết tên tuổi của người này. Khoảng một phút sau thì thấy có người đi ra, để gói giấy bạc màu trắng vào lỗ thủng, T cầm kiểm tra biết là ma túy cần mua nên lấy một phần ma túy cho vào xilanh chuẩn bị từ trước rồi cất vào túi quần trước bên trái đang mặc, sau đó gói phần ma túy còn lại như cũ, cất vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô quay lại chỗ T1 đang đứng đợi bảo “*Đi về thôi*”. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở T1 về trả xe mô tô cho anh H, rồi cả hai đi bộ quay lại nhà anh H, T1 xuống dưới bếp nấu cơm còn T vẫn ở ngoài vườn. Một lúc sau anh H về thấy có người lạ trong nhà nên đuổi T, T nhờ T1 cầm hộ quần áo, cả hai đi ra khỏi nhà anh H và đi bộ về nhà T. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi cả hai đang đi bộ tại khu vực đường làng thuộc địa phận thôn Đoan Vỹ 1, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Hải phát hiện nghi vấn, yêu cầu kiểm tra, bắt quả tang.

* Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: thu giữ trong túi quần trước bên phải Vũ Văn T đang mặc 01 (một) gói được gói bằng loại giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghĩ là ma túy loại Heroine) niêm phong ký hiệu QT01, thu tại túi quần trước bên trái T đang mặc

01 xilanh loại 3ml/cc bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong ký hiệu QT02.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn T, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ gì.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định mẫu vật đã thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01, QT02 thu giữ của Vũ Văn T. Tại bản Kết luận giám định số 134/KL-KTHS ngày 15/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,257g (không phải hai trăm năm mươi bảy gam) loại: Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,031g (không phải không trăm ba mươi một gam) loại: Heroine”*.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSTL ngày 22/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Vũ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Vũ Văn T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 xi lanh và toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với

chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 17 giờ ngày 11/4/2022, tại đường làng thôn Đoan Vỹ 1, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam Vũ Văn T đang tàng trữ trái phép 0,288gam (không phẩy hai trăm tám mươi tám gam) ma túy loại Heroine (trong đó có 0,257gam được gói trong gói giấy bạc màu trắng để trong túi quần phía trước bên phải, 0,031gam đựng trong 01 xilanh loại 03ml/cc để trong túi quần phía trước bên trái) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Hải kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Tại bản án số 59/2019/HS-ST Ngày 15/10/2019, Vũ Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm xử phạt 15 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”; tổng hợp hình phạt của bản án số 31/2019/HSST ngày 20/6/2019 buộc Vũ Văn T chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 31 tháng tù. Chấp hành xong ngày 11/8/2021, tại bản án này đã xác định Vũ Văn T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đến nay chưa được xóa án. Do vậy hành vi nêu trên của Vũ Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của Vũ Văn T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Heroine mà bị cáo tàng trữ có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân rất xấu.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã từng bị đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc và bị kết án nhiều lần, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội điều này thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi

xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với số Heroine hoàn lại sau giám định, 01 xi lanh loại 3ml/cc là vật cấm tàng trữ, không còn giá trị sử dụng nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với Đinh Quốc T1: quá trình điều tra xác định cả hai không thống nhất bàn bạc, không góp chung tiền mua ma túy, T rủ T1 đi cùng với lý do “Đi chơi với anh một tý”, T không nói cho T1 biết mục đích đi mua ma túy, cũng như việc đã mua được ma túy, T1 cũng không biết T đã mua được ma túy hay chưa. Quá trình điều tra T1 khai nhận T rủ “Đi chơi với anh, đi mua đồ”, T1 hiểu là T rủ đi mua ma túy. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành triệu tập T1 để tiến hành đối chất song T1 đã bỏ đi khỏi địa phương, đến nay chưa xác định được ở đâu, làm gì, do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm chưa có đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự Trần Quốc T với vai trò đồng phạm nên tách ra tiếp tục triệu tập, xác minh, xử lý sau khi có đủ căn cứ là phù hợp pháp luật.

- Đối với anh Nguyễn Văn H, qua điều tra xác định anh H không bàn bạc, không biết việc T mượn xe mô tô để đi mua, tàng trữ ma túy nên Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Liêm không xem xét trách nhiệm hình sự của anh H với vai trò đồng phạm cũng như không có căn cứ để thu giữ chiếc xe mô tô trên là đúng pháp luật.

- Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người đã bán ma túy cho Vũ Văn T: căn cứ vào lời khai của T, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Liêm tiến hành xác minh, kết quả Công an xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định cung cấp không xác định được ngôi nhà và người tên H đã bán ma túy cho T như đã khai báo. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu chứng cứ khác nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để triệu tập, xác minh làm rõ về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người đã bán ma túy cho T.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249 , điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106;136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (11/4/2022).

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 xi lanh loại 3ml/cc trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 134/KTS mặt trước phong bì ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả QT01” (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh